

Kính gửi:

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Các Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Công văn số 3686/BKHĐT-TH ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; các Ban Quản lý dự án xây dựng cơ bản thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo được giao dự toán Ngân sách nhà nước công tác đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển năm 2015 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) chi đầu tư phát triển năm 2016 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015

Các đơn vị sử dụng vốn đầu tư từ NSNN đánh giá tình hình thực hiện và huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2015 theo các nội dung dưới đây:

1. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm 2015 và ước thực hiện cả năm theo từng nguồn vốn. Trong đó lưu ý đối với kế hoạch vốn nước ngoài (ODA) nguồn NSNN đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch năm 2015 để Bộ Giáo dục và Đào tạo có căn cứ báo cáo Chính phủ và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung kế hoạch theo đúng Nghị quyết của Quốc hội.

2. Các kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015.

3. Các giải pháp, kiến nghị triển khai kế hoạch trong các tháng cuối năm 2015.

B. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, đề nghị các đơn vị lập kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 theo các quy định dưới đây:

I. CÁC NGUYÊN TẮC CHUNG TRONG LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

1. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 phải nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu và các định hướng phát triển của đơn vị 5 năm 2016-2020; phù hợp với quy hoạch ngành, lĩnh vực; phù hợp với dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 trình cấp có thẩm quyền.

2. Xác định rõ mục tiêu ưu tiên trong kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư năm 2016.

3. Việc xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 phải thực hiện theo các quy định của Luật Đầu tư công và các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn; số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công; số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016.

4. Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2016 được xây dựng trên cơ sở các nguyên tắc, tiêu chí và mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020.

II. DỰ KIẾN KHẢ NĂNG CÂN ĐỐI CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016

1. Dự kiến khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư phát triển kế hoạch năm 2016

a) Dự kiến khả năng cân đối các nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc đơn vị quản lý.

b) Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư khác ngoài ngân sách để thực hiện các chương trình, dự án thuộc đơn vị quản lý.

c) Các thuận lợi và các khó khăn, vướng mắc trong việc cân đối và huy động các nguồn vốn trong năm 2016 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2016 của đơn vị.

d) Các đề xuất, kiến nghị và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016 của đơn vị.

2. Lập kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2016

a) Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2016

Việc phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2016 cho các dự án phải quán triệt các nguyên tắc sau:

- Chỉ đề xuất vốn cho các chương trình, dự án đã báo cáo tại kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020.

- Trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình cần sắp xếp thứ tự ưu tiên.

- Đối với dự án khởi công mới, chỉ đề xuất khởi công mới các dự án thật sự cấp bách đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Nằm trong quy hoạch đã được duyệt;

+ Xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách;

+ Quyết định phê duyệt dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2015;

+ Đã bố trí vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Không đề xuất vốn đầu tư từ NSNN cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư từ nguồn NSNN.

b) Xây dựng danh mục và đề xuất kế hoạch vốn NSNN cho từng dự án kế hoạch năm 2016

Căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và khả năng cân đối vốn đầu tư, các đơn vị dự kiến danh mục dự án và lập kế hoạch mức vốn cho từng dự án theo đúng các nguyên tắc nêu trên.

Đối với các chương trình dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ cần triển khai lập kế hoạch theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi từ các nhà tài trợ, vốn viện trợ không hoàn lại, vốn đối ứng cho các chương trình, dự án và phù hợp với tính chất sử dụng vốn của dự án.

Các chương trình, dự án dự kiến giải ngân trong kế hoạch năm 2016 phải là các chương trình, dự án đã ký Hiệp định hoặc có cam kết với nhà tài trợ đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 và các chương trình, dự án dự kiến sẽ ký kết Hiệp định trong 6 tháng cuối năm 2015 và trong 6 tháng đầu năm 2016. Lập kế hoạch vốn ODA năm 2016 cho các dự án phù hợp với tiến độ giải ngân trong các Hiệp định đã ký kết với nhà tài trợ và tiến độ giải phóng mặt bằng, năng lực của chủ đầu tư quản lý chương trình, dự án.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị sự nghiệp, các Ban quản lý dự án xây dựng cơ bản, các Dự án vay nợ và viện trợ trực thuộc Bộ khẩn trương thực hiện theo các nội dung hướng dẫn tại công văn này (file điện tử công văn được lấy tại địa chỉ sau: www.moet.gov.vn) và gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em) thời hạn như sau:


- Gửi bản email theo địa chỉ cuccsvctbth@moet.edu.vn hoặc fax qua số 04.3869.3892 trước ngày 10/7/2015.

- Gửi bản chính thức (bản có dấu) trước ngày 15/7/2014.

Quá thời hạn trên, đơn vị nào không gửi báo cáo coi như đơn vị đó không có nhu cầu vốn đầu tư phát triển năm 2016.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ KHTC;
- Lưu: VT, CSVCTBTH.

KT BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Phạm Mạnh Hùng

09935771

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

**TỔNG HỢP TÌNH HÌNH GIAO, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSNN NĂM 2015
 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 2016**

(tính theo công văn số 3137/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 25 tháng 6 năm 2015)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Năm 2015									Dự kiến kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Nhu cầu kế hoạch năm 2016						
		Tổng số DA	KH vốn đã được TTCP giao			Thực hiện từ 1/1/2015 đến 30/6/2015			Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2016			Số vốn kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Tổng số DA	Nhu cầu kế hoạch năm 2016				
			Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		
1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	
	TỔNG SỐ																			
I	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																			
1	Ngành, lĩnh vực																			
	Dự án																			
	Dự án																			
																			
2	Ngành, lĩnh vực																			
	Dự án																			
	Dự án																			
II	THỰC HIỆN DỰ ÁN																			
1	Ngành, lĩnh vực, chương trình ...																			
a	Dự án khởi công mới																			
	- Trong đó: dự án đồng thời hoàn thành ngay trong năm kế hoạch																			
b	Dự án đã hoàn thành từ các năm trước và dự án dự kiến hoàn thành năm kế hoạch																			

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH GIAO, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSNN NĂM 2015
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 2016

(kèm theo công văn số /BGDDT-CSVCTBTH ngày tháng 6 năm 2015)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Ngành, lĩnh vực	Năm 2015									Dự kiến kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Nhu cầu kế hoạch năm 2016					
		Tổng số DA	KH vốn đã được TTCP giao			Thực hiện từ 1/1/2015 đến 30/6/2015			Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2016			Tổng số DA	Số vốn kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Tổng số DA	Nhu cầu kế hoạch năm 2016		
			Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài
1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20
	TỔNG SỐ																		
I	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																		
1	Ngành, lĩnh vực																		
	Dự án																		
	Dự án																		
																		
2	Ngành, lĩnh vực																		
	Dự án																		
	Dự án																		
II	THỰC HIỆN DỰ ÁN																		
1	Ngành, lĩnh vực, chương trình ...																		
a	Dự án khởi công mới																		
	- Trong đó: dự án đồng thời hoàn thành ngay trong năm kế hoạch																		
b	Dự án đã hoàn thành từ các năm trước và dự án dự kiến hoàn thành năm kế hoạch																		

STT	Ngành, lĩnh vực	Năm 2015									Dự kiến kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Nhu cầu kế hoạch năm 2016						
		Tổng số DA	KH vốn đã được TTCP giao			Thực hiện từ 1/1/2015 đến 30/6/2015			Ước giải ngân đến hết ngày 31/01/2016			Tổng số DA	Số vốn kế hoạch trung hạn 5 năm 2016-2020			Tổng số DA	Nhu cầu kế hoạch năm 2016			
			Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài		Tổng số	Trong nước	Nước ngoài	
	- Trong đó: dự án đã hoàn thành các năm trước																			
c	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm kế hoạch																			
	- Trong đó: dự án bỏ tri đang tiến độ (nhóm C không quá 3 năm, nhóm B không quá 5 năm)																			
d	Dự án dừng không bỏ tri vốn																			
	Trong đó:																			
	- Dự án bỏ tri vốn đến điểm dừng kỹ thuật																			
	- Dự án dự kiến chuyển đổi hình thức đầu tư																			
2	Ngành, lĩnh vực, chương trình ...																			
	PHÂN LOẠI NHƯ ĐIỂM 1, MỤC II NẾU TRÊN																			

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NSNN (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2015 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2016

(theo công văn số 3197/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 25 tháng 6 năm 2015)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Định điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được TTCP giao KH năm 2012, 2013		Quyết định đầu tư điều chỉnh sau thời điểm giao KH năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ		Năm 2015								Lấy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2015		Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm 2016-2020		Nhu cầu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2016			Ghi chú					
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Kế hoạch		Ước thực hiện từ 1/1/2015 đến 31/12/2015		Ước giải ngân từ 1/1/2015 đến 31/1/2016		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:						
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB				Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB								
					6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24		25	26			
	TỔNG SỐ																												
	A CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ																												
	I Ngành/ Lĩnh vực ...																												
	1 Dự án ...																												
																												
	II Ngành/ Lĩnh vực ...																												
	1 Dự án ...																												
																												
	B THỰC HIỆN DỰ ÁN																												
	1 Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....																												
	(i) Các dự án hoàn thành, bàn giao, đi vào sử dụng trước ngày 31/12/2015																												
	a Dự án nhóm A																												
	1 Dự án ...																												
	2 Dự án ...																												

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được TTCP giao KH 2012, 2013		Quyết định đầu tư điều chỉnh sau thời điểm giao KH năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ		Năm 2015								Lũy kế vốn đã bỏ tri đến hết năm 2015	Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm 2016-2020	Nhu cầu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2016			Ghi chú				
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Kế hoạch		Ước thực hiện từ 1/1/2015 đến 31/12/2015		Ước giải ngân từ 1/1/2015 đến 31/1/2016				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Thu hút các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB					Tổng số			Thu hút các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB	
																										Tổng số
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	
b Dự án nhóm B																										
1 Dự án ...																										
c Dự án nhóm C																										
1 Dự án ...																										
(2) Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2016																										
a Dự án nhóm A																										
1 Dự án ...																										
b Dự án nhóm B																										
1 Dự án ...																										
c Dự án nhóm C																										
1 Dự án ...																										
(3) Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2016																										
a Dự án nhóm A																										
1 Dự án ...																										
b Dự án nhóm B																										
1 Dự án ...																										

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh đã được TTCP giao KH 2012, 2013		Quyết định đầu tư điều chỉnh sau thời điểm giao KH năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ		Năm 2015								Lũy kế vốn đã bỏ tri đến hết năm 2015		Dự kiến kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn nguồn NSNN 5 năm 2016-2020			Nhu cầu kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2016			Ghi chú				
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Kế hoạch		Ước thực hiện từ 1/1/2015 đến 31/12/2015		Ước giải ngân từ 1/1/2015 đến 31/1/2016		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSNN	Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB								Thu hồi các khoản ứng trước			Thanh toán nợ XDCB		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26				
...																													
	c Dự án nhóm C																												
1	Dự án ...																												
...																												
	(4) Các dự án khởi công mới năm 2016																												
	a Dự án nhóm A																												
1	Dự án ...																												
...																												
	b Dự án nhóm B																												
1	Dự án ...																												
...																												
	c Dự án nhóm C																												
1	Dự án ...																												
...																												
II	Ngành, Lĩnh vực/Chương trình.....																												
...	PHÂN LOẠI NHƯ TRÊN																												

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TỪ VỐN ODA (VAY, VIỆN TRỢ) ĐƯA VÀO NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG KẾ HOẠCH NĂM 2015 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2016
(Kèm theo công văn số 3493/BCTDDT-CSPCTBH ngày 25 tháng 6 năm 2015)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Đánh mục công trình, dự án	Đầu tư xây dựng	Thị trấn	Mã dự án	Ngày ký kết hợp đồng	Quyết định đầu tư theo TPCP giai KH năm 2012, 2013						Quyết định đầu tư theo chính sách ưu đãi giai KH năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ				Lấy kế toán từ nguồn vốn KH năm 2014				KH năm 2015				Ước giá ngân kế hoạch 2015 từ 1/1/2015 đến 31/12/2015 ^a				Lấy kế - chi từ nguồn vốn KH năm 2015				Dự kiến bổ sung giải ngân kế hoạch năm 2016						Chú thích								
						TMDT			TMDT			TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT		TMDT														
						Trong đó:			Trong đó:			Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:		Trong đó:														
						Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Vốn nước ngoài (theo Hiệp định) ^c	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Vốn nước ngoài (theo Hiệp định) ^c	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b	Tổng số	Vốn đầu tư ^b											
TỔNG CỘNG																																														
1 Ngân sách Nhà nước																																														
a Dự án nhóm A																																														
(1) Dự án ...																																														
b Dự án nhóm B																																														
(1) Dự án ...																																														
c Dự án nhóm C																																														
(1) Dự án ...																																														
2 Ngân sách địa phương																																														
a Dự án nhóm A																																														
(1) Dự án ...																																														
b Dự án nhóm B																																														
(1) Dự án ...																																														
c Dự án nhóm C																																														
(1) Dự án ...																																														
3 Ngân sách khác																																														
a Dự án nhóm A																																														
(1) Dự án ...																																														
b Dự án nhóm B																																														
(1) Dự án ...																																														
c Dự án nhóm C																																														
(1) Dự án ...																																														

TT	Đanh mục công trình dự án	Địa điểm XD	Hình thức đầu tư	Thời gian thực hiện	Nhà thầu	Ngày ký kết hợp đồng	Quyết định của tư duy TPCP giai KII năm 2012, 2013				Quyết định của tư duy chính sách đầu tư của giai KII năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ				Lấy từ văn bản giải ngân của kế KII năm 2014				KII năm 2015				Số dư giải ngân kế hoạch 2015 từ 1/1/2015 đến 31/12/2016 ²				Lấy từ văn bản giải ngân của kế KII năm 2015				Dự kiến bổ sung giải ngân kế hoạch năm 2016				Ghi chú						
							TMDT				TMDT				TMDT				TMDT				TMDT				TMDT														
							Trong đó:				Trong đó:				Trong đó:				Trong đó:				Trong đó:				Trong đó:														
							Vốn đầu tư ¹⁾		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư ¹⁾		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾		Vốn đầu tư		Vốn nước ngoài (theo Hiệp định ²⁾								
							Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác	Tổng số	Trong đó NSTW	Trong đó TPCP	Trong đó khác							
4	Đanh mục dự án																																								
5	Đanh mục dự án																																								
(1)	Dự án ..																																								
(2)	Dự án ..																																								
(3)	Dự án ..																																								
II	Ngành, Lĩnh vực/Chương trình																																								
...	Phần nội như trên																																								

Ghi chú:

(1) Phần vốn đầu tư là phần vốn trong nước đầu tư theo kế. Vốn nước ngoài

(2) Số vốn nước ngoài (theo Hiệp định) là phần vốn đầu tư nước ngoài (theo Hiệp định), trong hợp đồng đầu tư nước ngoài (theo Hiệp định) và phần vốn đầu tư nước ngoài (theo Hiệp định) đầu tư theo dự án đầu tư nước ngoài (theo Hiệp định).

(3) Riêng số vốn TPCP báo cáo nước ngoài và giải ngân kế hoạch năm 2014 (từ 01/01/2015 đến 30/06/2016)